

Bản án số: 42/2022/HS-ST

Ngày 15/8/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NAM, TỈNH BẮC GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Dương Thế Vinh

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn T1 Chính-Cán bộ hưu;

2. Bà Nguyễn Thị Yến-Cán bộ hưu.

- Thư ký phiên toà: Bà Vũ Thị Kim Thùy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lục Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam tham gia phiên toà: Ông Lê Văn Cường- Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang; Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 40/2022/TLST-HS ngày 15 tháng 7 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2022/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn Q, sinh năm 1989. Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; nơi cư trú: Thôn H1, xã B, huyện L, tỉnh Bắc Giang; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 08/12; Đảng, chính quyền, đoàn thể: Không; bố đẻ: Nguyễn Văn Tr (đã chết); mẹ đẻ: Lý Thị Ng, sinh năm 1964; gia đình bị cáo có 03 anh chị em ruột, bản thân là con thứ 03 trong gia đình; vợ: Lại Thị Kim A, sinh năm 1999; bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2017.

- Nhân thân:

+ Bản án số 29/2012//HSST ngày 23/05/2012, Tòa án nhân dân huyện Lục Nam xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 17 tháng 18 ngày, về tội "Đánh bạc".

+ Bản án số 62/2018/HSST ngày 22/11/2018, Tòa án nhân dân huyện Lục Nam xử phạt 06 tháng tù, về tội "Trộm cắp tài sản". Chấp hành xong hình phạt tù ngày 08/02/2019, án phí ngày 18/01/2019.

+ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 84/QĐ-XPHC ngày 29/6/2022 của Công an huyện Lục Nam, xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/04/2022 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang. (Có mặt tại phiên tòa-Điểm cầu Trại tạm giam, Công an tỉnh Bắc Giang).

Người chứng kiến:

- Anh Nguyễn Tấn T, sinh năm 1982; địa chỉ: Tổ dân phố Th, thị trấn Đ, huyện L (vắng mặt).

- Ông Vũ Trí T1, sinh năm 1958; địa chỉ: Tổ dân phố Đ, thị trấn Đ, huyện L (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 30 phút ngày 02/04/2022, tại khu vực vỉa hè đường Quốc lộ 37 thuộc địa phận tổ dân phố Th, thị trấn Đ, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang; Công an thị trấn Đ, huyện Lục Nam bắt quả tang đối tượng Nguyễn Văn Q đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ gồm: 02 túi nilon màu trắng được hàn kín, một đầu có rãnh khóa nhựa, viền màu đỏ bên trong đựng chất tinh thể màu trắng (nghĩ là ma túy) tại nền đường nơi Q đang đứng (được niêm phong vào phong bì thư, ký hiệu "QT"); 01 điện thoại di động NOKIA màu đen; 01 xe mô tô nhãn hiệu FERVOR BKS 34K2-0844; số tiền 52.000 đồng (BL 16-17, BL 19).

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Văn Q ở thôn H1, xã B, huyện L: Không phát hiện thu giữ gì (BL 24-25).

Số vật chứng thu giữ nghĩ là chất ma túy, Cơ quan điều tra Công an huyện Lục Nam đã T1 hành trung cầu giám định. Tại Bản kết luận giám định số 518/KL-KTHS ngày 05/04/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang, kết luận: Trong 01 phong bì ký hiệu "QT" đã được niêm phong gửi giám định: Mẫu chất tinh thể màu trắng đựng trong 02 túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu đỏ là ma túy, có khối lượng là 0,686 gam loại Methamphetamine (BL 33).

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn Q khai nhận: Bản thân mắc nghiện ma túy nên khoảng 14 giờ ngày 02/04/2022, Q điều khiển xe mô tô BKS 34K2-0844 nhãn hiệu FERVOR (là xe của Q mua năm 2021, không nhớ mua của ai) đi đến thị trấn Đ để hỏi mua ma túy. Trước đó, Q được người bạn tên "Dai" (là bạn xã hội, Q lưu trong danh bạ điện thoại là "Dai") cho số điện thoại để mua ma túy. Khi đến thị trấn Đ, Q điện thoại cho số điện thoại Dai cho thì gặp người phụ nữ, Q hỏi: “*Chị có bán đồ không*” thì người phụ nữ trả lời: “*Không có*”. Q ra khu vực ngã ba Chằm, thị trấn Đ gặp 01 người đàn ông lái xe ô tô, Q hỏi người này có biết chỗ nào bán đồ không (tức ma túy). Người đàn ông này gật đầu rồi cho Q số điện thoại là 0868.877.710. Q lưu số điện thoại trên vào danh bạ là “Ah Bình” rồi Q gọi điện thoại hỏi mua ma túy. Người đàn ông đồng ý và hẹn Q ra khu vực tổ dân phố Th, thị trấn Đ để giao dịch. Đến khoảng 17 giờ 30 cùng ngày, khi Q đang đứng đợi ở khu vực vỉa hè đường Quốc lộ 37 thuộc tổ dân phố Th, thị trấn Đ thì có 01 người đàn ông đi đến chỗ Q đứng, Q đưa cho người đàn ông này số tiền 1.600.000 đồng. Sau khi nhận tiền người đàn ông đưa cho Q 02 túi nilon màu trắng bên trong là ma túy đá rồi đi Ngý. Q cầm ma túy trên tay phải định quay xe về thì bị Công an thị trấn Đ kiểm tra, phát hiện. Do sợ hãi nên Q đã ném 02 túi nilon đựng ma túy trên xuống mặt đường, Công an thị trấn Đồi Ngô, huyện Lục Nam T1 hành mời người làm chứng thu giữ vật chứng, đồng thời đưa Q về trụ sở T1 hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang (BL 115-135)

Đối với người đàn ông tên “Dai”, người phụ nữ Q khai điện thoại hỏi mua ma túy, người đàn ông lái xe ô tô và người đàn ông tên "Ah Bình" bán ma túy cho Q, quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã T1 hành xác minh, rút list điện thoại nhưng không xác định được đối tượng nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Cơ quan điều tra Công an huyện Lục Nam tiến hành kiểm tra việc sử dụng chất ma túy đối với Q, kết quả Q dương tính với ma túy tổng hợp Methametamin. Ngày 29/06/2022, Công an huyện Lục Nam đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Q về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Về vật chứng gồm: 02 túi ni lon màu trắng có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu đỏ, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng được niêm phong trong phong bì ký hiệu “QT” (được hoàn lại sau giám định); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen; 01 xe mô tô nhãn hiệu FERVOR, BKS 34K2-0844 và số tiền 52.000 đồng của Q, Cơ quan điều tra chuyển xử lý cùng vụ án.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn Q đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như đã nêu ở trên.

*Tại bản Cáo trạng số: 38/CT-VKS ngày 15 tháng 7 năm 2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Q về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

* Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn Q khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Bản cáo trạng đã truy tố. Bị cáo xác nhận Cáo trạng truy tố bị cáo không oan sai. Ngoài ra bị cáo còn trình bày: Bị cáo bị nghiện ma túy hơn một năm nay, chiều ngày 02/4/2022 bị cáo đi xe mô tô lên thị trấn Đ để mua ma túy; tại thị trấn Đ bị cáo hỏi người xe ôm không quen biết chỗ mua ma túy, thì được người lái xe ôm cho số điện thoại, bị cáo gọi điện vào số điện thoại đó hỏi mua 1.600.000 đồng tiền ma túy đá; một lúc sau có người đi đến đưa cho bị cáo hai gói ma túy, bị cáo đưa 1.600.000 đồng cho họ và nhận 2 gói ma túy. Khi vừa cầm ma túy, bị cáo định đi thì bị Công an bắt giữ, do hoảng sợ, bị cáo đã ném hai gói ma túy xuống vỉa hè trước mặt bị cáo.

Xe mô tô bị cáo bị thu giữ là xe của bị cáo, bị cáo mua của người không quen biết tại Hải Dương, hằng ngày bị cáo sử dụng xe để đi lại, nay bị cáo muốn xin lại.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố của bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Căn cứ: điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q mức án tù 18 đến 24 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ bị cáo ngày 03/4/2022.

Miễn hình phạt tiền cho bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định, được đựng trong 01 phong bì thư có ký hiệu "QT" bên trong chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định, được niêm phong bằng dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bắc Giang.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại Nokia màu đen của bị cáo;

Trả lại bị cáo: 01 xe mô tô nhãn hiệu FERVOR, BKS 34K2-0844 và số tiền 52.000 đồng. Nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

- Về án phí: Bị cáo Q phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị về quyền kháng cáo theo

quy định của pháp luật.

*Tranh luận với kết luận của đại diện Viện kiểm sát:

- Bị cáo Nguyễn Văn Q tranh luận đối đáp: Bị cáo không tranh luận gì.

* Kết thúc tranh luận bị cáo Q nói lời sau cùng: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét, đánh giá một cách khách quan, toàn diện, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và người chứng kiến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng:

Người chứng kiến đã được Tòa án giao giấy triệu tập, nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Xét thấy quá trình điều tra họ đã có lời khai đầy đủ lời khai tại hồ sơ vụ án nên việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử. Căn cứ vào Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn T1 hành xét xử; Chủ tọa phiên tòa công bố lời khai của người vắng mặt trong quá trình hỏi tại phiên tòa.

[2] Đánh giá tính hợp pháp về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an huyện Lục Nam, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam, Kiểm sát viên:

Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan T1 hành tố tụng, người T1 hành tố tụng. Do đó cần xác định các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an huyện Lục Nam, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam và Kiểm sát viên đã thực hiện là đúng pháp luật.

[3] Đánh giá chứng cứ:

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn Q khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra điều tra, phù hợp với lời khai của, người chứng kiến, kết quả giám định, biên bản người phạm tội quả tang, vật chứng thu được và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy đã có đủ cơ sở kết luận: Hồi 17 giờ 30 phút ngày 02/04/2022, tại khu vực vỉa hè đường Quốc lộ 37 thuộc địa phận tổ dân phố Th, thị trấn Đ, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang, Nguyễn Văn Q đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,686 gam ma túy Methamphetamine thì bị Công an thị trấn Đ, huyện Lục Nam bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng.

Hành vi của Nguyễn Văn Q đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy được quy định tại Điều 249 của Bộ luật hình sự. Bị cáo tàng trữ chất ma túy là: Methamphetamine, có khối lượng 0,686 gam. Do đó hành vi của bị cáo đã phạm vào điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Như vậy Bản Cáo trạng số: 38/CT-VKS ngày 15 tháng 7 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam truy tố bị cáo Nguyễn Văn Q là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[4] Đánh giá tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn Q là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự tại địa phương. Methamphetamine là chất ma túy, gây nguy hại cho người sử dụng, ảnh hưởng đến sự phát triển lành mạnh con người và là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn trong xã hội. Bị cáo chỉ vì động cơ, mục đích thỏa mãn nhu cầu cá nhân đã cố ý phạm tội. Chứng tỏ bị cáo là người rất coi thường pháp luật. Do đó, phải xử lý bị cáo bằng pháp luật hình sự và có hình phạt tù, phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cũng xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[5] Xét về nhân thân của bị cáo thì thấy:

+ Bản án số 29/2012/HSST ngày 23/05/2012, Tòa án nhân dân huyện Lục Nam xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 17 tháng 18 ngày, về tội "Đánh bạc".

+ Bản án số 62/2018/HSST ngày 22/11/2018, Tòa án nhân dân huyện Lục Nam xử phạt 06 tháng tù, về tội "Trộm cắp tài sản". Chấp hành xong hình phạt tù ngày 08/02/2019, án phí ngày 18/01/2019.

+ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 84/QĐ-XPHC ngày 29/6/2022 của Công an huyện Lục Nam, xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Các Bản án và quyết định xử phạt hành chính trên không xác định là tiền án, tiền sự. Nhưng cũng thể hiện bị cáo là người có nhân thân không tốt.

[6] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do đó, cần áp dụng quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự khi xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[7] Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo. Hội đồng xét thấy cần phạt tù giam và có hình phạt tù phù hợp với hành vi của bị cáo mới đủ cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người tốt.

Do bị cáo đang bị tạm giam. Nên cần áp dụng khoản 1 và khoản 3 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo thi hành án. Thời hạn tạm giam tính từ ngày tuyên án.

[8] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có tài sản, nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo, cũng đủ giáo dục bị cáo trở thành người tốt.

[9] Về vật chứng:

- 02 túi ni lon màu trắng có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu đỏ, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng được niêm phong trong phong bì ký hiệu “QT” (được hoàn lại sau giám định) cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, bị cáo sử dụng để giao dịch mua ma túy nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu FERVOR, BKS 34K2-0844 và số tiền 52.000 đồng của Q không liên quan đến việc phạm tội, nên cần trả lại cho bị cáo. Nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

[10] Các nội dung khác:

- Đối với người đàn ông tên “Dai”, người phụ nữ Q khai điện thoại hỏi mua ma túy, người đàn ông lái xe ôm và người đàn ông tên "Ah Bình" bán ma túy cho Q, quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã T1 hành xác minh, rút list điện thoại nhưng không xác định được đối tượng nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Cơ quan điều tra Công an huyện Lục Nam T1 hành kiểm tra việc sử dụng chất ma túy đối với Q, kết quả Q dương tính với ma túy tổng hợp Methametamin. Ngày 29/06/2022 Công an huyện Lục Nam đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Q về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

[11] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn Q phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

[12] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo định của của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự;

Điều 23 của Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q: 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ bị cáo (ngày 03/04/2022).

Miễn hình phạt tiền cho bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 và khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì thư có ký hiệu “QT” bên trong chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định, được niêm phong bằng dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bắc Giang.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen có số Emai 1: 353147112159282/ Emei 2: 35314717159287;

- Trả lại bị cáo Nguyễn Văn Q: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu FERVOR, BKS 34K2-0844 và số tiền 52.000 đồng (năm mươi hai ngàn đồng). Nhưng được tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn Q phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang;
- Công an huyện Lục Nam;
- Chi cục THADS huyện Lục Nam;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang;
- UBND xã B, huyện Lục Nam;
- Bị cáo;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Dương Thế Vinh